

Số: 241/KH-UBND

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

Phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”, nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch Phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Nhằm khai thác các tiềm năng và lợi thế về nông nghiệp, các điểm sinh thái nhà vườn, làng nghề thủ công để phát triển loại hình du lịch nông nghiệp, nông thôn, tạo sinh kế lâu dài và môi trường phát triển bền vững.
- Phát triển loại hình du lịch nông nghiệp nhằm kéo dài chuỗi sản xuất, gia tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp, tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn, nâng cao thu nhập từ hoạt động du lịch cho người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng các đơn vị có điều kiện khai thác loại hình du lịch nông nghiệp, nông thôn để xây dựng các mô hình thí điểm;
- Xây dựng mô hình mẫu về sản phẩm nông nghiệp kết hợp với du lịch cho người dân, hình thành và nhân rộng mô hình đặc sắc, riêng biệt, thu hút khách du lịch;
- Thu hút sự quan tâm hợp tác đầu tư phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và thu hút khách du lịch đến tham quan trải nghiệm;
- Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình du lịch nông nghiệp thực hiện thành công trong và ngoài nước để áp dụng tại tỉnh Đồng Tháp;
- Phát triển loại hình du lịch nông nghiệp, nông thôn phải đảm bảo giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa, lịch sử địa phương, ổn định cuộc sống của người dân; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường.

2. Giải pháp thực hiện:

2.1. Về cơ chế, chính sách:

Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành và các chính sách hỗ trợ của tỉnh trong lĩnh vực nông nghiệp và du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, hộ dân tham gia mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi; hỗ trợ việc đầu tư cơ sở vật chất, tiện nghi phục vụ khách du lịch, công tác quảng bá sản phẩm dịch vụ du lịch và tập huấn chuyên môn nghiệp vụ du lịch và có liên quan đến hoạt động du lịch.

2.2. Về thông tin, truyền thông:

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến, giới thiệu mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các thị trường trọng điểm trong và ngoài nước.

- Tổ chức tọa đàm, hội thảo, chia sẻ thông tin trong việc xây dựng các mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

2.3. Xây dựng thí điểm các mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch:

Dựa trên các điều kiện về tự nhiên, vị trí địa lý và tiềm năng phát triển nông nghiệp của tỉnh Đồng Tháp, liên kết với các nhà vườn, nông trại, trang trại và đơn vị liên quan để xây dựng và hình thành thí điểm 04 mô hình nông nghiệp tiêu biểu kết hợp với du lịch:

2.3.1. Mô hình nuôi cá tuần hoàn kết hợp trồng rau thủy canh – AQUAPONIC – kết hợp với tham quan du lịch (Số 183C, ấp Bình Hiệp B, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò)

- Trang trại nông sản Đồng Tháp AQUA (Công ty TNHH Nông sản Đồng Tháp AQUA), diện tích 1,3ha: nuôi cá đặc sản nước ngọt, cá Koi và các loại rau ăn lá, quả và kết hợp với các dịch vụ phục vụ khách như ăn uống thực nghiệm, giải khát, khu trưng bày rau sạch, hướng dẫn khách tham quan, giới thiệu quy trình nuôi cá và trồng rau, ương giống, xử lý nước, khu trải nghiệm về canh tác rau sạch, khu trò chơi thiếu nhi, khu lưu trú, mua sắm nông sản sạch...

- Các điểm khai thác mở rộng gắn kết với mô hình du lịch nông nghiệp ở huyện Lấp Vò như: tham quan, trải nghiệm làng nghề dệt chiếu – Chợ chiếu Định Yên (còn gọi là Chợ ma), Đình Định Yên, điểm du lịch sinh thái Đại Tiễn Nam ở Cồn Ông, mua sản phẩm, đặc sản địa phương...

2.3.2. Mô hình du lịch nông nghiệp nghề trồng hoa kiểng Sa Đéc (phường Tân Qui Đông, Thành phố Sa Đéc)

- Các điểm khai thác chính thuộc mô hình du lịch nông nghiệp sạch, công nghệ cao tại Làng hoa kiểng Sa Đéc:

- + Cơ sở Flower and Frog Homestay Hùng Trang (Ngôi nhà Hoa &Ếch Hùng Trang) và Homestay Phong - Levent (Ngôi nhà Tre): Với các dịch vụ lưu trú trong không gian hoa kiểng, dịch vụ ẩm thực, trải nghiệm nghề trồng hoa kiểng, cho thuê xe đạp tham quan đường hoa, làng hoa kiểng; thưởng thức đờn ca tài tử, mua đặc sản địa phương,...

- + Điểm vui chơi giải trí Happyland Hùng Thy (diện tích 1,7 ha): Với các dịch vụ ăn uống dân dã, giải khát, khu bán hàng lưu niệm, đặc sản địa phương,

các trò chơi dân gian, giải trí, chụp ảnh lưu niệm với các tiểu cảnh hoa kiểng, khu trưng bày hoa kiểng,...

+ Vườn hoa kiểng Ngọc Lan (diện tích 1,1 ha): Với các dịch vụ ăn uống giải khát, giới thiệu hướng dẫn khách tham quan, trải nghiệm cách lựa chọn cây giống, trồng hoa, chăm sóc hoa kiểng, lên đài quan sát cao 18m ngắm làng hoa, kinh doanh các loại hoa kiểng trang trí,...

+ Cánh đồng hoa hồng (diện tích 2,5 ha): Chuyên canh các loại hoa hồng đặc trưng của Sa Đéc và nhiều loại giống hoa hồng ngoại nhập, mới lạ, đẹp mắt. Các dịch vụ phục vụ khách như ăn uống, giải khát, mua sắm hàng đặc sản địa phương, giải trí, lưu trú, tham quan chụp ảnh, trải nghiệm trồng hoa hồng, kinh doanh các loại hoa hồng chậu...

+ Khu du lịch hoa kiểng Sa Đéc: Chuyên canh các loại kiểng bonsai, kiểng cỏ và một số loại hoa hồng. Các dịch vụ phục vụ khách như: lưu trú, ăn uống, giải khát, dịch vụ hội trường, mua sắm hàng đặc sản địa phương, cây kiểng bonsai, tham quan chụp ảnh các tiểu cảnh hoa kiểng, trải nghiệm cách trồng và chăm sóc kiểng bonsai,...

- Các điểm khai thác mở rộng gắn kết với mô hình du lịch nông nghiệp ở Thành phố Sa Đéc như: tham quan quy trình sản xuất bột và thưởng thức bánh dân gian Nam bộ; tham quan, nghe giới thiệu, trải nghiệm cách trồng, ghép các giống hoa, cây kiểng vào chậu tại Trung tâm ứng dụng công nghệ cao, khu trưng bày, giới thiệu hoa kiểng...

2.3.3. Mô hình nông nghiệp sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGap kết hợp với tham quan du lịch (xã Bình Thành, huyện Lai Vung)

- Các điểm khai thác chính thuộc mô hình du lịch nông nghiệp sạch, công nghệ cao ở huyện Lai Vung.

+ Điểm tham quan Vườn quýt Bá Chuốt (diện tích 2ha): với các loại trái cây (cam soàn, quýt đường, quýt hồng, cây dâu đỏ,...), được trồng rải vụ có trái quanh năm, kết hợp với các dịch vụ ăn uống, giải khát được chế biến từ các loại trái cây, nông sản sạch của địa phương; bơi xuống tham quan trong vườn trái cây, lên đài quan sát, câu cá giải trí, chụp ảnh với các tiểu cảnh nhà nông, trò chơi dân gian, khu mua sắm nông sản sạch, sản phẩm đặc sản địa phương, được nghe giới thiệu quy trình sản xuất cam quýt theo tiêu chuẩn Vietgap, GlobalGap, trải nghiệm tưới cây thông qua việc ứng dụng điện thoại thông minh...

+ Hợp tác xã quýt hồng Lai Vung (diện tích 2,5ha): chuyên canh quýt hồng và quýt đường, với dịch vụ chính là giới thiệu, hướng dẫn khách tham quan trong vườn quýt, giới thiệu cách trồng và chăm sóc cây quýt, trải nghiệm hái quýt tại vườn và mua đặc sản quýt hồng, dịch vụ giải khát,...

- Các điểm khai thác mở rộng gắn kết với mô hình du lịch nông nghiệp ở huyện Lai Vung như: làng nghề đóng xuống ghe thu nhỏ - Bà Đài, làng nghề đan lát thủ công mỹ nghệ từ tre, trúc, làng nghề làm nem, tham quan, trải nghiệm, thưởng thức sản phẩm từ cơ sở sản xuất rượu quýt, cơ sở chế biến măng cầu Thuận Thiên Thành, mua sản phẩm, đặc sản địa phương,...

2.3.4. Mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Trang trại dưa lưới, dưa lê ECOFAM kết hợp tham quan, du lịch, trải nghiệm (huyện Thanh Bình)

- Trang trại dưa lưới, dưa lê ECOFAM, với các dịch vụ chính: lưu trú (Famstay), ẩm thực, tham quan, trải nghiệm quy trình trồng dưa lưới, dưa lê nhà màn, khu mua sắm sản phẩm nông sản sạch, đặc sản Đồng Tháp,...

- Các điểm khai thác mở rộng gắn kết với mô hình du lịch nông nghiệp ở huyện Thanh Bình như làng rau nhút thủy canh, cồn Phú Mỹ và các điểm du lịch cộng đồng như: Cồn Tân Thuận Đông, Thành phố Cao Lãnh; Vườn xoài Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh,...

2.4. Tập huấn đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ du lịch

Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn, quy trình đón tiếp và phục vụ khách tại điểm, hướng dẫn viên du lịch tại điểm, kiến thức và kỹ thuật chế biến các món ăn, thức uống từ nguyên liệu địa phương, kỹ năng nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ phòng, kỹ năng tiếp thị, quảng bá và bán hàng, chăm sóc khách hàng,...

2.5. Các dịch vụ cơ bản của sản phẩm du lịch nông nghiệp

- Dịch vụ tham quan, trải nghiệm các hoạt động sản xuất nông nghiệp, chế biến sản phẩm nông nghiệp, làng nghề thủ công,...

- Dịch vụ hướng dẫn, cung cấp thông tin du lịch,

- Dịch vụ ăn uống, giải khát,

- Dịch vụ lưu trú, (Homestay, Famstay,...)

- Dịch vụ mua sắm (bán hàng đặc sản địa phương, quà lưu niệm, quà tặng du lịch...)

- Dịch vụ vận chuyển khách tham quan bằng các phương tiện như xe đạp, xe điện, xuồng,...

- Dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi dân gian, thể thao,...

- Dịch vụ văn hóa nghệ thuật,...

2.6. Các tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ:

2.6.1 Tiêu chuẩn đối với Homestay, Famstay:

- Có đăng ký kinh doanh và bảo đảm các điều kiện kinh doanh đối với dịch vụ lưu trú theo quy định của pháp luật;

- Vị trí thuận lợi, dễ tiếp cận, đảm bảo an ninh, an toàn, thông thoáng;

- Có biển hiệu đặt ở nơi dễ thấy;

- Ánh sáng và chiếu sáng đảm bảo thuận lợi trong quá trình sử dụng, vận hành; Đèn điện, công tắc điện, ổ cắm điện bố trí thuận tiện cho mỗi khách;

- Thiết bị hoạt động đúng tính năng; bài trí hợp lý, quạt điện, đèn đủ chiếu sáng;

- Giường hoặc nệm/chiếu có kích thước tối thiểu 0,8m x 1,9m cho một người; 1,5m x 1,9m cho hai người;
- Có khoảng cách dành cho khách đi lại giữa các giường/nệm/chiếu;
- Lưới chống muỗi hoặc màn ở mỗi giường/nệm/chiếu đối với nơi có côn trùng có thể gây hại cho khách. Bố trí chỗ treo hoặc để quần áo cho mỗi khách;
- Tủ đựng đồ riêng cho khách hoặc tủ chung có nhiều ngăn, mỗi khách sử dụng một ngăn có chìa khóa riêng (có thể đặt trong hoặc ngoài phòng ngủ), có bình nước và ly uống nước cho khách;
- Niêm yết giá dịch vụ lưu trú, giá hàng hóa và các dịch vụ khác;
- Có nhà tắm, nhà vệ sinh cho khách. Phòng vệ sinh và tắm có thể chung trong một phòng hoặc tách riêng từng khu vực. Trường hợp phòng vệ sinh và tắm chung thì diện tích tối thiểu 3m²;
- Khu vực rửa tay, phòng vệ sinh, phòng tắm có thể chung trong 01 phòng hoặc riêng từng khu vực. Cửa có chốt an toàn bên trong, sàn không trơn trượt, tường không thấm nước, đảm bảo thông thoáng, có hệ thống chiếu sáng, bồn cầu hoặc hố xí tự hoại, giấy vệ sinh, thùng rác có nắp, hệ thống ga và xi phong thoát sàn đảm bảo ngăn mùi hôi, có vòi nước, vòi hoa sen, móc hoặc giá treo các loại khăn, móc treo quần áo, móc treo hoặc chỗ để túi, chậu rửa mặt, vòi nước, gương soi,...;
- Vật dụng cho mỗi khách gồm: xà phòng, dầu gội đầu, khăn mặt, khăn tắm, kem và bàn chải đánh răng, ly hoặc ca,...;
- Khu vực sinh hoạt chung: Có tủ thuốc gia đình hoặc túi sơ cứu có các vật dụng sơ cứu cơ bản hoặc thuốc thông dụng còn hạn sử dụng. Bàn ghế để khách có thể ngồi ăn hoặc uống nước;
- Khu vực phục vụ ăn uống có thể chung với khu vực sinh hoạt chung, tùy theo điều kiện có thể phục vụ nhu cầu ăn uống của khách hoặc bố trí khu vực để khách tự phục vụ nhu cầu ăn uống. Bàn ghế hoặc thảm, chiếu, dụng cụ và tủ đựng dụng cụ phục vụ ăn uống đảm bảo chất lượng, vệ sinh, có tủ lạnh bảo quản thực phẩm; mặt bàn soạn chia, sơ chế, chế biến món ăn làm bằng vật liệu không thấm nước; có khu vực rửa dụng cụ ăn uống, chất tẩy rửa vệ sinh; thùng rác có nắp;
- Có không gian để tổ chức các hoạt động: đón tiếp khách, biểu diễn văn hóa, văn nghệ, niêm yết qui tắc ứng xử, nội qui, cung cấp thông tin cần thiết cho khách, cung cấp hệ thống wifi, internet, nước uống chào mừng khách (welcome drink);
- Mức độ phục vụ: Thay ga bọc nệm, bọc chăn, vỏ gối khi có khách mới hoặc ba ngày một lần, dọn vệ sinh hàng ngày khi có khách lưu trú, cung cấp đủ nước sạch cho sinh hoạt 24/24 giờ, có nguồn cung cấp điện, khách có thể tự nấu ăn hoặc được phục vụ nhu cầu ăn uống. Người phục vụ có sức khỏe tốt, không mắc các bệnh truyền nhiễm, trang phục sạch sẽ, gọn gàng, thái độ thân thiện, qua lớp tập huấn về phòng chống cháy nổ, quản lý lưu trú du lịch, an ninh, an toàn, sơ cứu cơ bản, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm nếu cung cấp dịch vụ

ăn uống cho khách, nghiệp vụ phục vụ khách trừ trường hợp có bằng cấp, chứng chỉ do cơ quan đào tạo có thẩm quyền cấp. Khuyến khích có khả năng giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh hoặc ngoại ngữ khác;

- Bảo vệ môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm, an ninh, phòng chống cháy nổ: Các trang thiết bị và vật dụng cho khách phải đảm bảo vệ sinh. Vệ sinh sạch sẽ tất cả các khu vực: lưu trú, bếp, nhà vệ sinh, khu sinh hoạt chung, đảm bảo không có mùi hôi, bẩn, bụi, mạng nhện,.. Khu vực xung quanh nhà không có rác thải, không có các côn trùng có hại. Nhà vệ sinh các khu vực đảm bảo thoát nước tốt và không có mùi hôi; có biện pháp tiết kiệm điện hiệu quả, sử dụng ánh sáng tự nhiên các khu vực. Tuân thủ các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm. Khuyến khích sản phẩm được cung cấp từ địa phương;

- Thực hiện tốt các quy định về an ninh, an toàn cho khách du lịch. Khách được thông báo ngắn gọn về các yếu tố an toàn trước khi tham gia hoạt động trải nghiệm với cộng đồng địa phương hoặc tại cơ sở. Với cơ sở có cung cấp dịch vụ liên quan tới đường thủy (canô, tàu, xuồng,...), khách được cung cấp trang phục/thiết bị đầy đủ, an toàn và thực hiện đúng quy định của pháp luật về kinh doanh du lịch đường thủy nội địa. Với cơ sở tổ chức cho khách đi bộ, dã ngoại, các tuyến dã ngoại và đi bộ được đánh dấu và có biển chỉ dẫn rõ ràng theo quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý tại địa phương. Khuyến cáo khách về những rủi ro có thể xảy ra, đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về phòng, chống cháy nổ;

- Cộng đồng địa phương duy trì bản sắc, giá trị và văn hóa địa phương, tổ chức cho khách tham gia vào các hoạt động của địa phương và cộng đồng, bảo tồn các nghề thủ công truyền thống và trình diễn các môn nghệ thuật của địa phương;

- Khuyến khích áp dụng: Thiết kế thể hiện kiến trúc đặc trưng của địa phương; vật liệu xây dựng của địa phương; mặt tiền nhà sạch sẽ, không trơn trượt, có sân vườn hoặc hoa kiểng. Đệm dày 10 cm, có ga bọc, chất lượng tốt, chăn có ga bọc, gối có vỏ bọc; Tủ hoặc kệ đầu giường đối với nơi kê giường; Đèn đầu giường đối với nơi kê giường; Màn che phân cách các nệm đối với nơi không có giường; Nước nóng; Đèn cho mỗi khách tại mỗi giường/nệm; có các loại thùng để phân loại rác. Điện thoại, ti vi, niêm yết thông tin tour du lịch.

2.6.2. Tiêu chuẩn đối với dịch vụ ăn uống:

- Có đăng ký kinh doanh và bảo đảm các điều kiện kinh doanh đối với dịch vụ ăn uống theo quy định của pháp luật;

- Phòng ăn có đủ ánh sáng; có hệ thống thông gió; có bàn, ghế hoặc chỗ ngồi thuận tiện; nền nhà khô, sạch, không trơn, trượt; đồ dùng được rửa sạch và để khô; có thùng đựng rác;

- Có thực đơn bằng tiếng Việt, tiếng Anh và ngôn ngữ khác (nếu cần) kèm theo hình ảnh minh họa;

- Bếp thông thoáng, có khu vực sơ chế và chế biến món ăn riêng biệt; mặt bàn sơ chế thức ăn không thấm nước; có trang thiết bị bảo quản và chế biến thực

phẩm, dụng cụ ăn uống, khuyến khích không sử dụng đồ mỹ, nhựa, mê ca. Lưu mẫu thức ăn theo quy định;

- Nhân viên có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự; mặc đồng phục và đeo biển tên trên áo;

- Niêm yết giá, bán đúng giá niêm yết và nhận thanh toán bằng thẻ do ngân hàng phát hành;

- Có nhà vệ sinh sạch sẽ, được thông gió và đủ ánh sáng.

2.6.3. Tiêu chuẩn đối với dịch vụ mua sắm:

- Có đăng ký kinh doanh và bảo đảm các điều kiện kinh doanh đối với hàng hóa theo quy định của pháp luật;

- Thông tin rõ ràng về nguồn gốc và chất lượng hàng hóa;

- Niêm yết giá, bán đúng giá niêm yết và nhận thanh toán bằng thẻ do ngân hàng phát hành;

- Nhân viên có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự;

- Có nhà vệ sinh sạch sẽ, được thông gió và đủ ánh sáng.

2.6.4. Tiêu chuẩn đối với dịch vụ vui chơi, giải trí:

- Có đăng ký kinh doanh và bảo đảm các điều kiện kinh doanh đối với dịch vụ vui chơi, giải trí theo quy định của pháp luật;

- Có nội quy; có nơi đón tiếp, gửi đồ dùng cá nhân;

- Có địa điểm, cơ sở vật chất, dụng cụ, phương tiện phù hợp với từng loại dịch vụ vui chơi giải trí;

- Có người hướng dẫn, nhân viên phục vụ phù hợp với từng dịch vụ vui chơi, giải trí;

- Niêm yết giá, bán đúng giá niêm yết và nhận thanh toán bằng thẻ do ngân hàng phát hành;

- Có nhà vệ sinh sạch sẽ, được thông gió và đủ ánh sáng;

- Nhân viên có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự; mặc đồng phục và đeo biển tên trên áo.

2.7. Tổ hỗ trợ tư vấn kỹ thuật:

- Tổ trưởng: Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Tổ phó:

- + Lãnh đạo Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư;

- + Trưởng phòng Quản lý Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thành viên:

- + Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư;

- + Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh;
- + Lãnh đạo Trung tâm ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- + Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- + Đại diện các điểm du lịch nông nghiệp.

Ngoài ra, Tổ hỗ trợ tư vấn kỹ thuật sẽ đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh mời các chuyên gia tư vấn phù hợp với từng dự án cụ thể.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí sự nghiệp Đề án Phát triển du lịch được bố trí hàng năm;
- Nguồn kinh phí Đề án tái cơ cấu nông nghiệp;
- Nguồn kinh phí xúc tiến thương mại du lịch được bố trí hàng năm.

(Tổng kinh phí thực hiện theo thẩm định của Sở Tài chính tại Công văn số 2145/STC-HCSN ngày 01 tháng 10 năm 2019)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn thí điểm 2019 – 2020.
- Giai đoạn phát triển và nhân rộng: 2021 – 2025.

2. Phân công trách nhiệm:

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Tổ chức khảo sát các điểm nhà vườn, khu sinh thái, làng nghề truyền thống có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Hướng dẫn, hỗ trợ các điểm nhà vườn, khu sinh thái, làng nghề truyền thống, hoàn thiện cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn của ngành và các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết 210/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch, để các hộ dân đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ của Tỉnh, nhằm phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch;
- Tổ chức Đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm mô hình du lịch nông nghiệp thực hiện thành công tại các địa phương trong và ngoài nước;
- Hỗ trợ các địa phương trong việc hình thành trạm dừng chân phục vụ trưng bày, giới thiệu và quảng bá sản phẩm nông nghiệp truyền thống, nông nghiệp công nghệ cao, đặc sản của địa phương đến khách du lịch và phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo nguồn nhân lực cho các mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn. Hỗ trợ tập huấn đào tạo kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ du lịch cho hướng dẫn viên du lịch tại điểm, tình nguyện viên, nâng cao vai trò của người dân địa phương trong hoạt động du lịch;

- Đề xuất UBND Tỉnh xem xét hỗ trợ cho các cơ sở, hộ làm du lịch nông nghiệp nông thôn hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch của Tỉnh;
- Chủ trì xây dựng các kế hoạch khảo sát các điểm đến, dịch vụ du lịch tại các huyện, thị, thành nhằm định hướng phát triển du lịch trên địa bàn.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan phát triển các mô hình nông nghiệp sạch, công nghệ cao, sản phẩm OCOP có tiềm năng phát triển du lịch;
- Hỗ trợ kỹ thuật, quy trình sản xuất nông nghiệp tại các mô hình du lịch nông nghiệp tiêu biểu, đa dạng hóa các sản phẩm giống cây trồng, vật nuôi tại các mô hình du lịch nông nghiệp để phục vụ khách tham quan trải nghiệm.

c) Trung tâm Xúc tiến thương mại du lịch và Đầu tư Tỉnh:

- Kết nối với các doanh nghiệp lữ hành trên địa bàn tỉnh khai thác các sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn của các địa phương;
- Hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng các kế hoạch quảng bá, xúc tiến du lịch trên địa bàn;
- Giới thiệu mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn đến các đơn vị kinh doanh lữ hành trong và ngoài Tỉnh. Tạo điều kiện cho các đơn vị kinh doanh lữ hành, vận chuyển khách du lịch trong và ngoài Tỉnh có kế hoạch khai thác kinh doanh, phục vụ du khách tham quan trải nghiệm các mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn;
- Phối hợp tổ chức các chương trình quảng bá, xúc tiến và giới thiệu các điểm đến du lịch nông nghiệp trên các kênh truyền thông Trung ương, TPHCM và địa phương;
- Hình thành ít nhất 01 – 02 chương trình du lịch mẫu gắn với các điểm du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn Tỉnh;

d) Ủy ban nhân dân các huyện: Lấp Vò, Lai Vung, Thanh Bình và Thành phố Sa Đéc

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành tỉnh có liên quan tổ chức triển khai kế hoạch phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.
- Chủ trì xây dựng các nội dung và kế hoạch quảng bá, xúc tiến, phát triển du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn quản lý.
- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành tỉnh có liên quan đề xuất các phương án khuyến khích và hỗ trợ người dân tham gia làm du lịch nông nghiệp, nhằm thúc đẩy phát triển du lịch trên địa bàn.
- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Trung tâm Xúc tiến Thương mại Du lịch và Đầu tư Tỉnh tổ chức các đoàn khảo sát cho các doanh nghiệp lữ hành, báo đài... giới thiệu, quảng bá hình ảnh, tài nguyên, con người địa phương đến du khách trong và ngoài nước để thu hút khách đến tham quan và dừng chân tại những điểm đến du lịch trên địa bàn.

đ) Đề nghị các điểm du lịch nông nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị tiện nghi theo tiêu chuẩn quốc gia hoặc các tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ theo kế hoạch này để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của mọi đối tượng khách;
- Tích cực tham gia các khóa tập huấn kỹ năng nghiệp vụ về du lịch để nâng cao chất lượng dịch vụ và ứng xử văn minh trong hoạt động du lịch;
- Thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an ninh an toàn cho du khách khi đến tham quan trải nghiệm tại cơ sở.
- Tăng cường sử dụng nguyên liệu sạch của địa phương và các vật dụng thân thiện với môi trường như: ống hút, ly, túi đựng sản phẩm,... bằng vật liệu có nguồn gốc hữu cơ hoặc có thể dùng nhiều lần; hạn chế sử dụng túi ni lông, ống hút nhựa, ly nhựa và các sản phẩm khó phân hủy khác nhằm giảm thiểu rác thải nhựa; ưu tiên sử dụng các bao bì bằng hữu cơ, dễ phân hủy.
- Tổ chức thu gom, phân loại, xử lý chất thải, rác thải theo đúng quy định.

e) Đề nghị các Doanh nghiệp du lịch, lữ hành:

- Chủ trì xây dựng các tour, tuyến, chương trình du lịch hoàn chỉnh để khai thác các mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn của các địa phương.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các tour trong ngày, tour 2 ngày,... trải nghiệm mô hình du lịch nông nghiệp (*một ngày làm nông dân, ngư dân; mỗi ngày một nghề, ...*).
- Xây dựng các phương án góp ý, phối hợp cải tạo, nâng cấp, xây mới các địa điểm du lịch nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ định hướng tiêu dùng, hoàn thiện sản phẩm đáp ứng yêu cầu khách du lịch.
- Tạo điều kiện cùng với các cơ quan chuyên môn đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng cho hướng dẫn viên du lịch tại điểm, tình nguyện viên du lịch, nâng cao vai trò đại sứ du lịch bằng nhiều hình thức.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các ngành, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo UBND Tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các đơn vị có tên tại khoản 2, mục IV của KH;
- LĐ VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/THVX.VD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Tấn Bửu